

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN HỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-HC  
V/v giao chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn đối với các Trường và đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023

Tân Hồng, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, tiểu học - trung học cơ sở và trung học cơ sở thuộc Huyện.

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Hướng dẫn số 08-HD/BTCHU ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Huyện ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022.

Xét đề xuất của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 145/PGDDT ngày 07/02/2023 và Phòng Nội vụ tại Công văn số 72/PNV-CCVC ngày 09/02/2023. Ủy ban nhân dân Huyện giao chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn và đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023 như sau:

**1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn**

TT	Nội dung	Chỉ tiêu (yêu cầu)
<b>I. BẬC MẦM NON</b>		
1	Tỷ lệ huy động Nhà trẻ theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	31,00%
2	Tỷ lệ huy động Mẫu giáo theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	94,97%
3	Tỷ lệ trẻ 05 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	99,00%
4	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân)	0,13%
5	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (thể thấp còi)	0,13%

6	Triển khai các hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường mạng theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	Đạt
7	Học sinh bị đuối nước trong năm học	Không
8	Tỷ lệ học sinh có thẻ Bảo hiểm Y tế	100%
9	Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ	100%
10	Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo Kế hoạch	Đạt =>
11	Tỷ lệ thu học phí ( <i>kể cả số HS được miễn theo quy định</i> )	85%
12	Tình trạng lạm thu tại các cơ sở giáo dục theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền	Không
13	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động bị xử phạt vi phạm hành chính và cơ quan chức năng gửi văn bản về đơn vị	Không
14	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động vi phạm pháp luật bị khởi tố	Không
15	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động bị xử lý kỷ luật từ "Cảnh cáo" trở lên về viên chức và đảng viên	Không
16	Lộ, lọt bí mật nhà nước tại đơn vị	Không
17	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động ứng xử trên mạng xã hội không phù hợp với chuẩn mực bị cơ quan chức năng thông báo bằng văn bản/báo chí phản ánh	Không
18	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động không chấp hành các quy định của địa phương bị phản ánh bằng văn bản về đơn vị	Không
19	Thực hiện báo cáo số liệu đầu năm, giữa năm, cuối năm học	Đúng quy định
20	Văn bản phát hành của đơn vị đúng thể thức theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP	Đúng quy định
21	Báo cáo kịp thời khi có vụ việc, sự việc bất thường xảy ra tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Kịp thời
22	Thực hiện hồ sơ khen thưởng	Đúng quy định

## II. CẤP TIỂU HỌC

1	Tỷ lệ trẻ đi học đúng độ tuổi toàn cấp theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	99%
2	Tỷ lệ trẻ 06 tuổi vào lớp 1 theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	96,67%
3	Tỷ lệ học sinh học 02 buổi/ngày (đối với những Trường đảm bảo về cơ sở vật chất)	80%
4	Tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp học theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	92,56%
5	Tỷ lệ học sinh giảm theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	< 0,73%
6	Triển khai các hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường mạng theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	Đạt

7	Học sinh cấp Tiểu học được đánh giá, xếp loại về thể lực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	100%
8	Học sinh bị đuối nước trong năm học	Không
9	Tham gia các Giải thể thao học sinh trong năm học	50% số môn
10	Tỷ lệ Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn là nữ	25%
11	Tỷ lệ học sinh có thẻ Bảo hiểm y tế	100%
12	Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ	100%
13	Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo Kế hoạch	Đạt =>
14	Tình trạng lạm thu tại các cơ sở giáo dục theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền	Không
15	Cán bộ quản lí, giáo viên và người lao động bị xử phạt vi phạm hành chính và cơ quan chức năng gửi văn bản về đơn vị	Không
16	Vi phạm về dạy thêm, học thêm	Không
17	Cán bộ quản lí, giáo viên và người lao động vi phạm pháp luật bị khởi tố	Không
18	Cán bộ quản lí, giáo viên và người lao động bị xử lý kỷ luật từ "Cảnh cáo" trở lên về viên chức và đảng viên	Không
19	Lộ, lọt bí mật nhà nước tại đơn vị	Không
20	Cán bộ quản lí, giáo viên và người lao động ứng xử trên mạng xã hội không phù hợp với chuẩn mực bị cơ quan chức năng thông báo bằng văn bản/báo chí phản ánh	Không
21	Cán bộ quản lí, giáo viên và người lao động không chấp hành các quy định của địa phương bị phản ánh bằng văn bản về đơn vị	Không
22	Thực hiện báo cáo số liệu đầu năm, giữa năm, cuối năm học	Đúng quy định
23	Văn bản phát hành của đơn vị đúng thể thức theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP	Đúng quy định
24	Báo cáo kịp thời khi có vụ việc, sự việc bất thường xảy ra tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Kịp thời
25	Thực hiện hồ sơ khen thưởng	Đúng quy định
<b>III. CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ</b>		
1	Tỷ lệ HS đi học đúng độ tuổi theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	86,37%
2	Tỷ lệ chuyển cấp từ Tiểu học lên Trung học cơ sở theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	99,50%
3	Tỷ lệ học sinh bỏ học theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	<0,85%
4	Tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp học theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	75,00%
5	Tỷ lệ học sinh giảm theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của Huyện	<7,59%
6	Triển khai các hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường mạng theo Kế hoạch phát triển giáo dục đến 2025 của	Đạt

	Huyện	
7	Tham gia kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Huyện đủ số môn quy định	$\geq 3$ môn
8	Có học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Huyện	$\geq$ III
9	Học sinh cấp Trung học cơ sở được đánh giá, xếp loại về thể lực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	100%
10	Học sinh bị đuối nước trong năm học	Không
11	Tham gia các Giải thể thao học sinh trong năm học	50% số môn
12	Tỷ lệ Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn là nữ	25%
13	Tỷ lệ học sinh có thẻ Bảo hiểm y tế	100%
14	Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ	100%
15	Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo Kế hoạch	Đạt =>
16	Tỷ lệ thu học phí ( <i>kể cả số HS được miễn theo quy định</i> )	85%
17	Tình trạng lạm thu tại các cơ sở giáo dục theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.	Không
18	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động bị xử phạt vi phạm hành chính và cơ quan chức năng gửi văn bản về đơn vị.	Không
19	Vi phạm về dạy thêm, học thêm	Không
20	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động vi phạm pháp luật bị khởi tố	Không
21	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động bị xử lý kỷ luật từ "Cảnh cáo" trở lên về viên chức và đảng viên.	Không
22	Lộ, lọt bí mật nhà nước tại đơn vị.	Không
23	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động ứng xử trên mạng xã hội không phù hợp với chuẩn mực bị cơ quan chức năng thông báo bằng văn bản/báo chí phản ánh.	Không
24	Cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động không chấp hành các quy định của địa phương bị phản ánh bằng văn bản về đơn vị.	Không
25	Thực hiện báo cáo số liệu đầu năm, giữa năm, cuối năm học.	Đúng quy định
26	Văn bản phát hành của đơn vị đúng thể thức theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.	Đúng quy định
27	Báo cáo kịp thời khi có vụ việc, sự việc bất thường xảy ra tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Kịp thời
28	Thực hiện hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền của Sở	Đúng quy định

Đối với Trường có 02 cấp học (*cấp tiểu học và trung học cơ sở*), thì áp dụng chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn của 02 cấp học.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức lãnh đạo, quản lý dựa trên các tiêu chí theo quy định và chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn được giao theo Công văn này.

## **2. Tỷ lệ đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức ở mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

- Tỷ lệ Hiệu trưởng xếp loại chất lượng **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** không vượt quá **20%** tổng số Hiệu trưởng được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** theo từng bậc, cấp học.

- Tỷ lệ Phó Hiệu trưởng xếp loại chất lượng **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** không vượt quá **20%** tổng số Phó Hiệu trưởng được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** theo từng bậc, cấp học.

- Tỷ lệ viên chức (giáo viên và nhân viên) xếp loại chất lượng **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** không vượt quá **20%** tổng số viên chức (giáo viên và nhân viên) được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** tại đơn vị.

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ triển khai, hướng dẫn, giúp Ủy ban nhân dân Huyện theo dõi đánh giá và đề xuất xếp loại chất lượng viên chức lãnh đạo, quản lý năm học 2022-2023; Hiệu trưởng các Trường tổ chức thực hiện tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn được giao./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND Huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT/UB<sub>Mỹ</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Công Luận**

---